

10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay			
11	4	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay	* 3,4,5 T: Ném trúng đích bằng 1 tay (3 tuổi)- Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay (4,5 tuổi)		bằng 1 tay, 2 tay * Hoạt động chơi: - Trò chơi: + Mưa to, mưa nhỏ + Bắt bướm + Chạy tiếp cờ + Đòi bạn khéo + <i>Ếch dưới ao</i> + <i>Bịt mắt đập chai</i> + <i>Kéo pháo</i> + <i>Đua ngựa</i>
12	5	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay			
13		Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tại chỗ - Bò theo đường đích dắc			
14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tách khếp chân qua 5 ô - Bò đích dắc qua 5 điểm	* 3 tuổi: Bật tại chỗ *4,5 T - Bật tách khếp chân (4: Bật tách, khếp chân qua 5 ô. 5: Bật tách chân, khếp chân qua 7 ô.) - Bò đích dắc (3: Bò theo đường đích dắc- 4: Bò đích dắc qua 5 điểm. 5: Bò đích dắc qua 7 điểm.)		
15	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tách khếp chân qua 7 ô			

		- Bò vòng qua 7 điểm đích đặc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu.			
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
44	3	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.		* Hoạt động chơi: - Hoạt động chiều: Trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm xung quanh trẻ: ao, hồ, suối, bể nước ... + Giáo dục, nhắc nhở trẻ không được chơi những nơi nguy hiểm đó; Khi gặp trường hợp bị tai nạn thì phải biết kêu cứu, tìm người lớn giúp đỡ + Cho trẻ xem tranh ảnh, vi deo về các khu vực nguy hiểm.
47	4	- Trẻ nhận ra những nơi như: ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.			
51	5	- Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
58	3	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như trò chuyện về đối tượng.	Cách chăm sóc, bảo vệ cây	Đặc điểm của cây, hoa; Lợi ích	* Hoạt động học: - KPKH: Trải nghiệm tễ ngô (5E) * HĐ chơi: - Quan sát: Hoa mười giờ, hoa dạ thảo, hoa giấy, đu đủ... - Trải nghiệm: Tập sử dụng đồ dùng của nghề nông; Lắc xoáy mì ni; Chơi các sản phẩm của nghề; Làm quà tặng chú bộ đội... - Giờ trả trẻ: Xem tranh
63	4	Trẻ có thể thu thập thông tin về các ngành nghề bằng nhiều cách khác nhau: nhận xét và trò chuyện		Đặc điểm bên ngoài cây, hoa, ích lợi	

68	5	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: trò chuyện và thảo luận.		Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa	ảnh, về các ngành nghề - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề
78	3	Trẻ thể hiện được một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình (4: một số hiểu biết)	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	
79	4	Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về một số ngành nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình			
80	5	Trẻ thể hiện được hiểu biết ngành nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình			

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

82	3	Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng 3: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. 4, 5: Đếm trong phạm vi 8) - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn. 4,5 tuổi - Chữ số, số		* Hoạt động học + Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3, 7 + Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8. NB chữ số 4, 8. NB số thứ tự trong phạm vi 8. + Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3, 7 * Hoạt động chơi: - Thi xem ai nhanh - Tìm nhà - Trò chuyện với trẻ về các con số xung quanh trẻ: Vở hộp, quyển sách,
83		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3, 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
84		Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3, 4.			

85		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, 4 thành hai nhóm.	lượng và số thứ tự (4: số 4. 5: Số 8) - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (vỏ hộp, biển số xe,...).		biển số xe.... - Đếm số cây, đồ dùng, đồ chơi xung quanh lớp,... - Xếp số bằng hạt, nặn số bằng đất nặn
87		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8.			
88		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
89	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, 4 đếm và nói kết quả.			
90		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
91		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
94		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
95	5	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	

96	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7, 8 và đếm.			
97	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7, 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
98	- Trẻ nhận biết các số từ 5 - 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			

c) Khám phá xã hội

133	3	Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.	4,5 tuổi: Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: Làm ruộng, làm nương, đan lát.	Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến	* Hoạt động học: + Một số nghề gần gũi ở địa phương; * HĐ chơi: Hoạt động góc: + Góc PV: Chơi bán hàng, bán các loại nông sản như: Lúa, ngô, khoai, sắn.... + Góc XD: Chơi xây ngôi nhà + Góc học tập: Xem tranh ảnh sản phẩm của các ngành nghề + Góc TH: Xé dán các loại nông sản, đồ dùng, dụng cụ các nghề; Làm ngôi nhà bằng que kem - Xem video về công việc, lợi ích, sản phẩm của các ngành nghề
134	4	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.			
135	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”			

136	3	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu...qua trò chuyện, tranh ảnh.		Tên ngày lễ	* Hoạt động chơi: - Đón trẻ: Trò chuyện về các hoạt động tổ chức của ngày 22/12; Trò chuyện về công việc của các chú bộ đội
138	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày 22/12	4,5 tuổi Đặc điểm nổi bật của ngày 22/12		- Chơi ngoài trời: Trải nghiệm làm quà tặng chú bộ đội.
140	5	- Trẻ có thể kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày 22/12			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

142	3	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	- Hiểu và làm theo yêu cầu (3T: Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản. 4T: 2, 3 yêu cầu. 5T: Hiểu và làm theo 2, 3 yêu cầu liên tiếp)	Hiểu các từ chỉ tên gọi, hành động, đồ vật gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động học: - TCTV: + Con dao, cái cuốc + Công nhân, cái xô + Bán hàng, cắt tóc + Ba lô, hành quân - LQVH: Thơ: + Chiếc cầu mới (Hơn hờ, tằm tắc) + Chú bộ đội hành quân trong mưa * Hoạt động chơi - Nghe đồng dao: Xay lúa; Dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ - HDG: Cô tạo tình huống để trao đổi trò chuyện cùng trẻ để trẻ dùng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động, sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp. *Hoạt động ăn
145	4	Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Con hãy lấy bút chì đo độ dài của chiếc bàn”.		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng.	
151	5	Trẻ biết chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác		Trẻ chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác	
154	3	Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố về chủ đề ngành nghề phù hợp với độ tuổi, - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và tiếp.		
155		Trẻ có thể sử dụng các từ vâng a, dạ, thưa, ... trong giao tiếp.			

156		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	hiểu biết của bản thân (4T: Bằng các câu đơn, câu ghép, 5T: Rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau)		- Sử dụng từ mời cô giáo, mời các bạn trước khi ăn cơm
159		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Sử dụng các từ (4T: Biểu thị sự lễ phép, 5T: Biểu cảm, hình tượng)		
160	4	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa. Đồng dao: Xay lúa, dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ	- Đọc thơ, đồng dao: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa; Xay lúa, dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ		
161		Trẻ sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.			
164		Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép.			
165	5	Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Chiếc cầu mới; Chú bộ đội hành quân trong mưa. Đồng dao: Xay lúa; Dích dắc dích dắc; Kéo cưa lừa xẻ			
166		Trẻ sử dụng được các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.			

168	3	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	- Kể lại truyện đã được nghe (4t: Kể lại một vài tình tiết; 5t: Kể lại theo trình tự)	Kể lại một vài tình tiết của câu chuyện	*Hoạt động học - Truyện: + Bác sỹ chim * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Thư viện - Nghe đọc truyện: Bác sỹ chim - Làm truyện tranh Bác Sỹ chim
170	4	Trẻ kể chuyện Bác sỹ chim có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại sự việc (4t: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết; 5t: Kể lại sự việc theo trình tự)	Mô tả hiện tượng	
172	5	Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện: Bác sỹ chim theo trình tự nhất định		Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh	
193	5	Trẻ nhận dạng các chữ u, ư trong bảng chữ cái tiếng Việt. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái	- Nhận dạng chữ cái (4T: Nhận dạng u, ư theo khả năng, 5T: Nhận dạng chữ cái u, ư)	Sao chép chữ cái	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

203	3	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao: chia giấy vẽ, xếp đồ chơi	* Hoạt động chơi: - Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động - Chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. - Cố gắng hoàn thành công việc được giao - Góc xây dựng: Xây doanh trại, Xây vườn cây, Xây nhà - Góc tạo hình: Xé dán sản phẩm của các nghệ.... - Góc PV: Chơi bán hàng, bán các loại nông sản như: Lúa, ngô, khoai,
204		- Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (xếp đồ chơi,...).		
205	4	- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (dọn đồ chơi).	- Cố gắng hoàn thành công việc được giao: dọn đồ chơi	
206		Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích		

207		Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).		sẵn.... - Góc học tập: Xem tranh ảnh sản phẩm của các ngành nghề - Góc nghệ thuật: Hát múa về chủ đề * HĐ Lao động, vệ sinh: - Trẻ tự rửa tay, rửa mặt, thu dọn đồ chơi... - Kỹ năng sống: Hướng dẫn trẻ cách xúc niềng bằng nước muối; Hướng dẫn trẻ cách giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ; Hướng dẫn trẻ cách uống nước, úp cốc đúng nơi quy định.
208	5	- Trẻ biết cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.			
223		- Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh;	Hiểu và thể hiện cảm xúc phù hợp với quy tắc văn hoá địa phương		
230	3	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	* 3,4 tuổi - Chờ đến lượt		
234	4	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

252		- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật	Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát,	* Hoạt động học - Âm nhạc - Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày - DVD: Vỗ tay theo TTPH Cháu yêu cô chú công nhân - Hát theo nhạc: Cháu yêu cô thợ dệt - Biểu diễn: Cháu thương chú bộ đội. - NH: Xe chỉ luôn kim; Màu áo chú bộ đội...; Ngày mùa vui; Hạt gạo làng ta. - Trò chơi âm nhạc: + Nghe nhạc nhảy vào vòng
253	3	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe đọc thơ đồng dao thích nghe và kể câu chuyện			
255	4	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi			

		cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		bản nhạc	+ Xúc xắc vui nhộn + Chuyển xắc xô + Ai nhanh nhất * Hoạt động chơi: + Hát các bài hát về các nghề + Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ
256		- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát: Cô giáo miền xuôi; Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt; Màu áo chú bộ đội. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, thích nghe và kể câu chuyện			
258	5	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	
259		- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày;			

		Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân; Cháu thương chú bộ đội. Thích nghe đọc thơ đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện		
261		- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	* 3, 4, 5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).
262	3	- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát; 4, 5: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát
264	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt: Cháu yêu cô chú công nhân, Cháu thương chú bộ đội qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Sử dụng dụng cụ gõ đệm 4,5: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu)	
265		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)		
268	5	Trẻ biết hát đúng		- Nghe và nhận

		giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt; Cháu yêu cô chú công nhân; Cháu thương chú bộ đội qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca.) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	
269		Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
275	3	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	* 3, 4, 5 tuổi - Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4,5: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. 5: Nhận xét về bố cục)		* Hoạt động học - Tạo hình: + Xé dán ngôi nhà (Đề tài) * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Góc nghệ thuật: Làm ngôi nhà bằng nguyên liệu sẵn có (que kem)
279		- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. 5: Nhận xét về bố cục)		
283	4	- Trẻ biết cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành ngôi nhà có màu sắc, bố cục	- Sử dụng(5: Phối hợp) kỹ năng (3: Một số kỹ năng. 4,5: Các kỹ năng) cắt dán, để tạo ra sản phẩm.		
287		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			

291	5	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt dán để tạo thành ngôi nhà có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.			
296		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			

Người lập kế hoạch

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nhanh

Bùi Thị Dung